

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-ST.

Ngày: 25/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần T Phương**.

Bà **Lê Thị Kim Xuyên**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Duy T, sinh năm 1989 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Cu Mọi; Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Không rõ nhân thân và bà Võ Thị C; bị cáo có vợ tên Ngô Thị Cẩm T, sinh năm 1993; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 10/3/2006, bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 12 tháng tại Trung tâm giáo dục Lao động xã hội Đồng Nai; đến ngày 14/3/2007 chấp hành xong.

+ Ngày 14/01/2008, bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 12 tháng tại Trung tâm giáo dục Lao động xã hội Đồng Nai. Trong thời gian chờ thi hành Quyết định thì Võ Duy T bị Tòa án Nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1, Điều 143 Bộ Luật hình sự năm 1999 và

Ủy ban nhân dân huyện Long Thành không ra Quyết định tạm đình chỉ hoặc đình chỉ thực hiện Quyết định trên. Đồng thời, căn cứ vào Điều 22, Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính Phủ thì T được miễn chấp hành quyết định trên.

+ Ngày 26/9/2008, bị Tòa án Nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1, Điều 143 Bộ Luật hình sự năm 1999. Đến ngày 28/01/2009, T chấp hành xong bản án.

+ Ngày 05/5/2009, bị Tòa án Nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, Điều 138 Bộ Luật hình sự năm 1999. Đến ngày 16/10/2009, T chấp hành xong bản án.

+ Ngày 01/12/2009, bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng tại Trung tâm giáo dục Lao động xã hội Đồng Nai; đến ngày 09/12/2011 chấp hành xong.

+ Ngày 09/3/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng tại Trung tâm giáo dục Lao động xã hội Đồng Nai. Đến ngày 11/10/2012, Ủy ban nhân dân huyện Long Thành ra Quyết định Tạm đình chỉ chấp hành do T bị Tòa án Nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 2, Điều 138 Bộ Luật hình sự năm 1999 nên căn cứ vào Điều 22, Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính Phủ thì T được miễn chấp hành quyết định trên.

+ Ngày 27/12/2012, bị Tòa án Nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 2, Điều 138 Bộ Luật hình sự năm 1999. Đến ngày 16/10/2015, T chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/01/2021 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Hồng B, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo Võ Duy T có mặt, người làm chứng anh Nguyễn Hồng B vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Duy T là đối tượng bị nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 17 giờ ngày 15/01/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 60C1-94094 đến khu vực nghĩa trang Văn Hải thuộc thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp 01 người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân) mua 01 gói

ma túy với giá 400.000 đồng. T cất giấu gói ma túy vào túi quần trước bên phải rồi đi về nhà mình tại ấp An Lâm, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, T lấy một ít ma túy ra để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T cất giấu số ma túy còn lại vào vỏ bao thuốc lá hiệu 555 rồi để vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số 60C1-940.94 đến nhà bạn tên Hòa (không rõ nhân thân) thuộc xã Phước An, huyện Nhơn Trạch để chơi và sử dụng ma túy. Khi T đi đến vòng xoay Nguyễn Văn Cừ thuộc ấp Vũng Gấm, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 bên trong có chứa 01 gói ma túy dạng chất bột màu trắng trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc. Công an xã Phước An, huyện Nhơn Trạch đã lập biên bản phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số: 133/KLGD-PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong có các chữ ký của Nguyễn Hồng B, Võ Văn L và dấu tròn đỏ của Công an xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,13130 gam, loại: Heroin.

Các tình tiết tăng nặng: không.

Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tang vật vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số 60C1- 940.94 là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị Cẩm T.

+ 01 gói ny lon bên trong chứa chất bột màu trắng;

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám có gắn sim số 0937657507; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim số 0786508843.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, bị cáo Võ Duy T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKSLT, ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Võ Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Duy T từ: 02 năm 06 tháng – 03 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 133/KLGD-PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 vỏ bao thuốc là hiệu 555 của Võ Duy T là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Võ Duy T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám có gắn sim số 0937657507; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim số 0786508843 do không liên quan đến vụ án.

Trả lại cho chị Ngô Thị Cẩm T 01 xe mô tô biển số 60C1-940.94 do chị Tiên không biết bị cáo Võ Duy T dùng vào việc phạm tội

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng anh Nguyễn Hồng Bình đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vì đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Vào ngày 16/01/2021, Võ Duy T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,13130 gam ma túy, loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng tại ấp Vũng Gấm, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an xã Phước An, huyện Nhơn Trạch phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo

thảm quyền. Hành vi của bị cáo Võ Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tác hại của ma túy sẽ gây hiểm họa mắc nhiều căn bệnh nguy hiểm, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác nhưng vì xem thường pháp luật bị cáo vẫn cất giấu trong người để sử dụng, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Đối với người đàn ông tên Tuấn đã bán ma túy cho T, do chưa xác minh được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 133/KLGD-PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 vỏ bao thuốc là hiệu 555 của Võ Duy T là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Võ Duy T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám có gắn sim số 0937657507; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim số 0786508843 do không liên quan đến vụ án.

Trả lại cho chị Ngô Thị Cẩm T 01 xe mô tô biển số 60C1- 940.94 do chị Tiên không biết bị cáo Võ Duy T dùng vào việc phạm tội.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Duy T (Cu Mọi) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Duy T (Cu Mọi): **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 17/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 133/KLGD-PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 vỏ bao thuốc là hiệu 555 của Võ Duy T là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Võ Duy T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám có gắn sim số 0937657507; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim số 0786508843 do không liên quan đến vụ án.

Trả lại cho chị Ngô Thị Cẩm T 01 xe mô tô biển số 60C1 - 940.94 do chị Tiên không biết bị cáo Võ Duy T dùng vào việc phạm tội.

(Hiện vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Duy T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- THADS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành

